

Số: /QĐ-XPHC

Lục Ngạn, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản (Cát)
đối với ông Tô Văn Chi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc bản đồ;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC ngày 18/02/2023 của Công an huyện Lục Ngạn lập đối với ông Tô Văn Chi và hồ sơ, tài liệu kèm theo;

Xét hành vi vi phạm của ông Tô Văn Chi và đề nghị của Công an huyện Lục Ngạn tại Công văn số 202/CALNg ngày 20/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông có tên sau đây:

Họ và tên: TÔ VĂN CHI;

Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 17/12/1989;

Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Tự do.

Nơi ở hiện tại: Thôn Quéo, xã Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Số CCCD: 024089014091, cấp ngày 17/12/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Khai thác cát, sỏi lòng sông, suối, hồ, cửa sông; cát, sỏi ở vùng nước nội thủy ven biển mà không có Giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; vị trí khai thác Cát thuộc lòng sông Lục Nam, thuộc thôn Cống Luộc, xã Đèo Gia, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Cụ thể: Ngày 20/12/2022, Tô Văn Chi khai thác khoáng sản (Cát) tại khu vực lòng sông Lục Nam, thuộc thôn Cống Luộc, xã Đèo Gia, huyện Lục Ngạn mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền với khối lượng Cát đã khai thác trái phép là 2,688 m³.

3. Quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 48, Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; sửa đổi bổ sung tại khoản 23, Điều 2, Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền **25.000.000đ** (Hai mươi năm triệu đồng) áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 48, Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ.

b. Hình thức phạt bổ sung:

- Tịch thu toàn bộ tang vật là khoáng sản chưa bị tiêu thụ (2,688m³ cát đã khai thác tại hiện trường); áp dụng tại khoản 23, Điều 2, Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc bản đồ.

- Phải nộp một khoản tiền tương đương giá trị phương tiện sử dụng trái phép để thực hiện hành vi vi phạm hành chính là 01 (một) máy xúc nhãn hiệu DOOSAN DX140w sản xuất năm 2009, màu cam, bánh lốp (đã qua sử dụng) với số tiền là **115.000.000** đồng (Một trăm mười năm triệu đồng) và 01 (một) sàng lọc cát tự chế bằng kim loại sắt có khối lượng 1.100 kg quy đổi thành tiền là: **6.600.000** đồng (Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng); 02 (hai) đầu nổ bơm nước động cơ diesel quy đổi thành tiền là: **2.580.000** đồng (Hai triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) vào ngân sách Nhà nước để thay thế cho việc tịch thu phương tiện vi phạm hành chính (theo biên bản định giá tài sản ngày 16/02/2023 của Hội đồng xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt; xác định giá khởi điểm để bán đấu giá tang vật, phương tiện bị tịch thu sung công quỹ Nhà nước tại Công an huyện Lục Ngạn); quy định tại khoản 1, Điều 23, Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 23, Điều 2, Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ.

Tổng số tiền phải nộp bổ sung là 124.180.000 đồng (Một trăm hai mươi bốn triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

- Thời hạn thực hiện hình thức xử phạt bổ sung là 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc anh Tô Văn Chi chấm dứt ngay hành vi khai thác khoáng sản trái phép nêu trên và thực hiện các giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường khu vực đã khai

thác, đưa khu vực khai thác về trạng thái an toàn; áp dụng tại khoản 23, Điều 48, Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do anh Tô Văn Chi chi trả.

Tổng số tiền phải nộp phạt là: 149.180.000 đồng (trong đó: Xử phạt chính: 25.000.000 đồng; xử phạt bổ sung: 124.180.000 đồng).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Quyết định này được:

1. Giao cho ông Tô Văn Chi là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

- Ông Tô Văn Chi phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Tô Văn Chi không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

- Ông Tô Văn Chi bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Lục Ngạn trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt này.

- Ông Tô Văn Chi có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Lục Ngạn để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Công an huyện Lục Ngạn để tổ chức thực hiện Quyết định xử phạt này.

Trưởng Công an huyện Lục Ngạn có trách nhiệm bàn giao Quyết định xử phạt này cho ông Tô Văn Chi trong thời gian 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 3 (T/h);
- Các cơ quan: TP, TNMT;
- UBND các xã: Phú Nhuận, Đèo Gia;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

La Văn Nam

